

Số: 403/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 05 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 294/2024/HNST ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông **Vũ Khắc H**, sinh năm 1967; Địa chỉ: **Số A đường T, Phường A, Quận D, TP .;**

2/ Bà **Lê Thị Phương K**, sinh năm 1963; Địa chỉ: **Số B Khu phố B, Phường B, Quận B, TP .;**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** xác nhận có 01 (một) con chung là **Vũ Thụy Diễm H1** (nữ), sinh ngày 29/6/2004 (đã trưởng thành).

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông **Vũ Khắc H** tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** thuận tình ly hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 257, quyển số 02, đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29/12/2005).

2. Về con chung: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** xác nhận có 01 (một) con chung là **Vũ Thụy Diễm H1** (nữ), sinh ngày 29/6/2004 (đã trưởng thành).

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà **Lê Thị Phương K** và ông **Vũ Khắc H** xác định không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông **Vũ Khắc H** tự nguyện phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu số: BLTU/23P, số 0034458 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông **Vũ Khắc H** đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên